

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn và ứng xử đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-BTTTT ngày 25/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-TCCB-QLNCKH&TTTL ngày 18/12/1999 của Giám đốc Học viện về việc ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định về tiêu chuẩn và ứng xử đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà: Phó Giám đốc Học viện phụ trách Học viện cơ sở tại TP. Hồ Chí Minh; Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng các đơn vị thuộc Học viện, Trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để th/h);
- Ban Giám đốc HV;
- BBT Website Học viện (đăng tải);
- Lưu VT, KHCN&HTQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Đặng Hoài Bắc

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn và ứng xử đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1023/QĐ-KHCN ngày 22 tháng 11 năm 2018
của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)*

Chương 1

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định một số tiêu chuẩn và ứng xử đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ (gọi tắt là KH&CN) tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (sau đây gọi tắt là Học viện). Đây là những tiêu chí cơ bản để xem xét khen thưởng và kỷ luật của Học viện.

2. Quy định này điều chỉnh các hành vi, ứng xử của các cá nhân hoạt động KH&CN tại Học viện.

3. Quy định này áp dụng đối với các cán bộ giảng viên, nghiên cứu viên, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý của Học viện, cá nhân thuộc các đơn vị ngoài trường có tham gia hoạt động KH&CN tại Học viện hoặc có sử dụng nguồn lực của Học viện.

Điều 2. Mục tiêu, nguyên tắc xây dựng và ban hành

1. Mục tiêu của quy định này là xây dựng một môi trường văn hóa trong học thuật và nghiên cứu khoa học chuyên nghiệp, tuân thủ thông lệ quốc tế cho các tổ chức và cá nhân hoạt động KH&CN tại Học viện.

2. Nguyên tắc xây dựng và ban hành quy định:

- Cung cấp môi trường, điều kiện cho các cá nhân hoạt động KH&CN;
- Đảm bảo tự do sáng tạo trong học thuật và nghiên cứu khoa học;
- Phát triển văn hóa ứng xử trung thực, tự nguyện tự giác, nhân văn và hợp pháp trong hoạt động KH&CN.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Hoạt động KH&CN bao gồm nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và phát triển công nghệ, dịch vụ KH&CN, hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và các hoạt động khác nhằm phát triển KH&CN. Nghiên cứu khoa học là hoạt động đăng ký và thực hiện công trình NCKH; nhận xét, bình duyệt, đánh giá công trình NCKH, công bố công trình khoa học và các hoạt động tổ chức hội nghị hội thảo, cung cấp thông tin KH&CN.

2. Cá nhân hoạt động KH&CN: gồm cán bộ giảng viên (giảng viên, trợ giảng hoặc người tham gia hoạt động giảng dạy tại Học viện), nghiên cứu viên, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý hoặc người tham gia hoạt động KH&CN tại Học viện, người học (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) đang theo học tại Học viện.

3. Đạo đức: là một hình thái ý thức xã hội, là sự tổng hợp những nguyên tắc, chuẩn mực nhằm điều chỉnh hành vi ứng xử trong mối quan hệ giữa người với nhau trong xã hội. Các chuẩn mực đạo đức được chủ thể thực hiện tự nguyện và tự giác, chi phối bởi truyền thống và dư luận xã hội, góp phần quan trọng vào việc duy trì đạo lý, trật tự xã hội trong các chế độ.

Chương 2

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN VÀ ỨNG XỬ ĐẠO ĐỨC TRONG HOẠT ĐỘNG KH&CN

Điều 4. Một số tiêu chuẩn đạo đức cơ bản trong hoạt động KH&CN

1. Trung thực, khách quan, đề cao đạo đức trong các hoạt động KH&CN.

Cá nhân hoạt động KH&CN phải tuyệt đối trung thực với những nhận xét hay quan sát được; không lừa dối, không gian lận, không ngụy tạo, giả tạo dữ liệu hoặc tự thay đổi dữ liệu vì mục đích riêng của mình, đảm bảo tính khách quan không dựa vào suy luận mang cảm tính cá nhân trong các hoạt động KH&CN.

2. Đảm bảo tự do sáng tạo, sự tôn trọng và tự trọng trong hoạt động KH&CN

a) Cá nhân hoạt động KH&CN được quyền lựa chọn, theo đuổi ý tưởng sáng tạo, chủ đề nghiên cứu mới và có quyền bình phẩm những ý tưởng cũ dựa trên cơ sở thực tiễn khách quan nhằm mang lại lợi ích cho xã hội, đồng thời phải bảo mật quyền riêng tư của cộng tác viên.

b) Cá nhân hoạt động KH&CN phải tôn trọng đóng góp của các thành viên cùng nghiên cứu và đối tác nghiên cứu khác một cách bình đẳng, những kết quả khoa học và sản phẩm trí tuệ của người khác, phải ghi nhận và trích dẫn đầy đủ thông tin về công trình của tác giả mà mình đã tham chiếu, sử dụng. Bình phẩm chuẩn xác các công trình nghiên cứu, khi bình phẩm phải khách quan và dựa vào tính khoa học và logic của nghiên cứu.

c) Cá nhân hoạt động KH&CN phải thể hiện sự tự trọng, tuyệt đối không lấy kết quả nghiên cứu của người khác làm thành tích của mình.

3. Hợp tác và chia sẻ trong hoạt động KH&CN

Cá nhân hoạt động KH&CN có trách nhiệm chia sẻ số liệu và dữ kiện, kết quả và phương pháp tiến hành, cơ sở lý thuyết và ứng dụng với đồng nghiệp; cần tạo điều kiện để đồng nghiệp tiếp cận tư liệu hay kết quả nghiên cứu của mình khi cần thiết, khi phát hiện có sai phạm phải tự chấn chỉnh lại kịp thời và thông báo với cấp có thẩm quyền xem xét.

4. Tính cẩn thận, chính xác trong hoạt động KH&CN

a) Cá nhân hoạt động KH&CN là người chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN và tập thể nghiên cứu phải cẩn thận lên kế hoạch triển khai chi tiết và tập trung nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ theo đúng kế hoạch, tiến độ và không để xảy ra chậm trễ tiến độ nghiên cứu với lý do chủ quan, phải hạn chế và khắc phục tối đa những nhầm lẫn, sai sót trong hoạt động khoa học, khi cần thiết có nghĩa vụ báo cáo đầy đủ những kết quả nghiên cứu đạt được để các nhà khoa học khác có thể thẩm định hoặc xác nhận được kết quả nghiên cứu.

b) Chính sửa số liệu, dữ liệu phải xuất phát từ yêu cầu về tính chính xác và khách quan khoa học, không tư lợi cho mục đích cá nhân. Mọi thay đổi, chỉnh sửa số liệu, dữ liệu thu được phải chú thích rõ nội dung, lý do sửa chữa và người có trách nhiệm sửa chữa.

5. Tôn trọng, xây dựng uy tín, hình ảnh chung của Học viện, của đơn vị và cá nhân liên quan hoạt động KH&CN.

6. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ đầy đủ Luật KH&CN, quy định pháp luật về hoạt động KH&CN liên quan.

Điều 5. Ứng xử đạo đức với đồng tác giả

1. Trung thực trong việc ghi nhận quyền tác giả và sự đóng góp của cá nhân, tổ chức liên quan đối với công trình khoa học.

2. Tự thỏa thuận về việc đứng tên đối với công trình khoa học giữa các đồng tác giả.

3. Tuân thủ theo quy định, hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN đã được ký kết.

Điều 6. Ứng xử đạo đức với tổ chức hợp tác, tổ chức tài trợ

1. Có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản với Học viện về các hoạt động hợp tác, tài trợ nghiên cứu khoa học từ tổ chức khác.
2. Tôn trọng và tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng đã ký kết.
3. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định của tổ chức có hợp tác, tài trợ.

Điều 7. Ứng xử đạo đức trong hoạt động thu thập, xử lý và quản lý dữ liệu

1. Thu thập dữ liệu đáng tin cậy một cách hợp pháp, trung thực.
2. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ; quyền sở hữu và có trách nhiệm bảo mật đối với dữ liệu đã thu thập được (nếu được yêu cầu).
3. Có nghĩa vụ lưu trữ, bảo quản và chia sẻ hợp pháp dữ liệu với đồng nghiệp và công chúng.
4. Không cố ý làm thay đổi dữ liệu thô, dữ liệu thu thập được hoặc bản chất tự nhiên của thiết bị, quy trình, vật liệu nghiên cứu nhằm gây tác động chủ quan đến kết quả nghiên cứu; không thay đổi, cắt bớt dữ liệu hoặc loại bỏ kết quả nhằm làm cho kết quả nghiên cứu không còn thể hiện chính xác so với kết quả thực tế thu được.
5. Không ngụy tạo, bịa ra dữ liệu kết quả nghiên cứu.
6. Đính chính khi có sai sót khách quan trong quá trình nghiên cứu và kết quả nghiên cứu.

Điều 8. Ứng xử đạo đức trong hoạt động công bố công trình khoa học

1. Tôn trọng quyền tác giả theo quy định của pháp luật trong hoạt động công bố công trình khoa học.
2. Khách quan, ghi nhận sự đóng góp của cá nhân, tổ chức khác trong các công trình nghiên cứu khoa học
3. Tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định về công bố công trình khoa học của nhà xuất bản, tổ chức tiếp nhận.

Điều 9. Ứng xử đạo đức trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học đặc thù

1. Có nghĩa vụ tìm hiểu, nắm rõ và tuân thủ các quy định, chuẩn mực liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu chuyên môn trong và ngoài nước trong việc thực hiện nghiên cứu.
2. Đối với các lĩnh vực nghiên cứu đã có quy định trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học đặc thù, chỉ tiến hành nghiên cứu sau khi đã đề nghị và được cấp có thẩm quyền hoặc Hội đồng chuyên môn thông qua.
3. Tham khảo ý kiến của Khoa, Bộ môn và các bộ phận chuyên trách chuyên môn khác nếu không thực sự nắm rõ các quy định liên quan.
4. Tôn trọng và tuân thủ các quy định, nguyên tắc, biện pháp nhằm hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường.

Điều 10. Các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động KH&CN

1. Lợi dụng hoạt động KH&CN để xuyên tạc, chống lại đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến tài nguyên, môi trường, sức khỏe con người; trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.
2. Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; chiếm đoạt, chuyển nhượng, chuyển giao bất hợp pháp kết quả KH&CN; tiết lộ tư liệu, kết quả KH&CN thuộc danh mục bí mật nhà nước; lừa dối, giả mạo trong hoạt động KH&CN.
3. Cản trở hoạt động KH&CN hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Xử lý vi phạm về đạo đức trong hoạt động KH&CN

1. Người nào có một trong các hành vi vi phạm nêu tại Điều 10 quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; phải bồi thường nếu gây thiệt hại.

2. Hình thức xử lý vi phạm và thời gian áp dụng được thông báo cho người vi phạm với các mức độ như sau:

- a) Buộc chấm dứt hành vi vi phạm.
- b) Buộc xin lỗi, cải chính công khai.
- c) Buộc bồi thường thiệt hại.
- d) Không xét tài trợ đề tài nghiên cứu khoa học trong những năm tiếp theo.
- e) Không được xét thi đua, khen thưởng, nâng bậc lương trong những năm tiếp theo.
- f) Các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hội đồng tư vấn xử lý vi phạm đạo đức khoa học

Hội đồng tư vấn xử lý vi phạm đạo đức khoa học của Học viện do Giám đốc Học viện ra quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Phòng Quản lý Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế (KH&CN&HTQT), các đơn vị có liên quan. Hội đồng tư vấn xử lý vi phạm đạo đức khoa học có nhiệm vụ báo cáo tư vấn cho Giám đốc Học viện về hình thức xử lý vi phạm đạo đức khoa học (cụ thể theo biên bản họp xử lý vi phạm của Hội đồng).

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Phòng Quản lý KH&CN&HTQT phối hợp các đơn vị chức năng thuộc Học viện chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và báo cáo Ban Giám đốc Học viện tình hình thực hiện Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Học viện (đầu mối là Phòng Quản lý KH&CN&HTQT) để báo cáo Giám đốc Học viện xem xét, giải quyết.
4. Nếu có điều khoản không còn phù hợp với thực tiễn hoặc pháp luật hiện hành, Phòng Quản lý KH&CN&HTQT báo cáo phương án sửa đổi trình Giám đốc Học viện ra quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. *h*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Đặng Hoài Bắc